

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện về Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS và MN năm 2025 trên địa bàn xã Ngọc Linh**

Thực hiện Quyết định số 17/QĐ-HĐND ngày 12/8/2025 của Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát của Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện Dự án 9 “Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

UBND xã Ngọc Linh Báo cáo kết quả thực hiện về “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS và MN” năm 2025 trên địa bàn xã Ngọc Linh cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Xã Ngọc Linh được thành lập sau khi sáp nhập hai đơn vị hành chính là xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh cũ, thuộc địa bàn vùng cao, đặc biệt khó khăn của tỉnh Quảng Ngãi. Diện tích tự nhiên toàn xã là 18.040,98 ha; trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp: 17.568,3 ha (đất trồng cây hàng năm: 2.056,85 ha, đất trồng cây lâu năm: 2.078,6 ha).

Về vị trí địa lý: - Phía bắc (N) giáp với xã Khâm Đức, TP Đà Nẵng; - Phía nam (S) giáp với xã Măng Ri, tỉnh Quảng Ngãi; - Phía tây (W) giáp với xã Xốp, tỉnh Quảng Ngãi; - Phía đông (E) giáp với xã Trà Linh, TP Đà Nẵng. Địa hình xã chủ yếu là núi cao chia cắt mạnh, khí hậu mát mẻ, thích hợp với phát triển cây dược liệu, cây công nghiệp ngắn và dài ngày. Cây trồng chủ lực gồm: lúa nước ruộng bậc thang, sâm Ngọc Linh, sâm dây, đương quy, cà phê xứ lạnh, cây ăn quả ôn đới và cây mắc ca...

Toàn xã có 22 thôn, với 1.686 hộ dân, dân số 6.458 người, trong đó: Dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao, gồm 1.651 hộ/6.271 người, tương đương 98% dân số, chủ yếu là đồng bào Xơ Đăng. Trình độ dân trí không đồng đều, đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn, một số phong tục, tập quán lạc hậu chưa được xóa bỏ triệt để.

Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số (DTTS) giai đoạn I (2021 - 2025) đã đạt được nhiều kết quả khả quan, góp phần nâng cao nhận thức của đồng bào DTTS về tác hại của nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết.

Tuy nhiên, mật độ dân cư thưa thớt, phân bố rải rác, đường xá đi lại khó khăn, đời sống nhân dân chậm phát triển, tập quán canh tác và các hủ tục lạc hậu vẫn còn tồn tại.

Theo số liệu thống kê từ ngày 01/01/2021 đến 9/2025 trên địa bàn xã tình trạng tảo hôn có 56 cặp tảo hôn trong đó tảo hôn nam là 8 trường hợp, tảo hôn nữ là 40 trường hợp; Tảo hôn cặp vợ chồng là 8 trường hợp.

(Có phụ lục từng năm kèm theo)

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

- Trên cơ sở Kế hoạch số 1052/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn II (2021-2025). Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 1052/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Ngay từ đầu năm 2025, UBND xã đã tổ chức hội nghị triển khai Quyết định số 498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2021-2025 và Tiểu dự án 2- Dự án 9 “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi” thuộc CTMTQG PTKT-XH vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025 cho cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn xã.

- Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND Tỉnh; chủ động xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn; chỉ đạo các cán bộ, công chức, các thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống thông qua phổ biến Luật Hôn nhân và gia đình, Luật phòng chống bạo lực gia đình và các nội dung hoạt động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

- Các thôn đã triển khai thực hiện Đề án gắn với các nội dung về thực hiện hương ước, quy ước ở thôn, nhóm; đưa các quy định về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào trong các hoạt động thiết chế văn hóa, hướng dẫn các thôn xây dựng hương ước, quy ước, thôn văn hóa, gia đình văn hóa trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện về tăng cường công tác triển khai thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS trên địa bàn theo quy định. Đồng thời, ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 07/03/2025, kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 24/4/2025, Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 24/4/2025, Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 24/7/2025 về tuyên truyền PBGDPL quý I, quý II, quý III, quý IV, Kế hoạch hưởng ứng Ngày pháp luật trên địa bàn nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trong năm 2025 (giai đoạn 2020-2025)

- Về công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện, ban hành văn bản hướng dẫn, kế hoạch triển khai thực hiện Tiểu Dự án 9.2, Dự án 9 của CTMTQG của địa phương theo hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc tại (Điều 60, 61, 62, 63 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc

hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025) năm 2025: UBND xã đã chỉ đạo công chức phụ trách phối hợp thực hiện, ban hành các văn bản hướng dẫn, kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn xã. Căn cứ hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, UBND xã đã xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai các nội dung tuyên truyền, can thiệp làm giảm tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn.

2. Công tác tuyên truyền

- Trong năm báo cáo, UBND xã đã phối hợp thực hiện tổ chức 03 cuộc tuyên truyền về vấn đề tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho 22 thôn gần 6.404 đại biểu là cán bộ thôn làng, người có uy tín và người dân trên địa bàn xã tham dự.

- Ủy ban nhân dân xã tăng cường các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ...; tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp thực hiện các nội dung thuộc Tiểu dự án 2, dự án 9 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền; các ngành, đoàn thể chính trị-xã hội, già làng, trưởng thôn, người có uy tín và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã trong việc thực hiện thông tin, tuyên truyền liên quan đến Luật Hôn nhân và gia đình, phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới, dân số... đã góp phần nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện theo Kế hoạch số 1052/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Từ ngày 01/01/2025 đến nay; UBND xã luôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được các ban, ngành, công chức quan tâm triển khai thực hiện về Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng chống bạo lực gia đình, tuyên truyền, phổ biến các quy định về phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Kết quả triển khai toàn xã đạt một số kết quả như đã tổ chức 03 cuộc tuyên truyền với hơn 330 lượt người tham gia; tổ chức hơn 01 cuộc tư vấn về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho 01 lượt người. Nhận các khẩu hiệu tuyên truyền, tờ rơi, cuốn sổ tay về phòng chống tảo hôn và HNCHT để cấp phát cho các thôn trên địa bàn xã.

2. Kết quả thực hiện Tiểu Dự án 9.2

a. Truyền thông, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp:

- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và hội đoàn thể xác định việc triển khai thực hiện Đề án giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã là nhiệm vụ chính trị trọng tâm và thường xuyên của cả hệ thống chính trị ở cơ sở quan tâm chỉ đạo thực hiện. UBND xã thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân, phối hợp với các hội

đoàn thể xã lồng ghép tổ chức hội nghị tại các thôn để tuyên truyền pháp luật cho nhân dân và học sinh, triển khai thực hiện về chính sách DS-KHHGD.

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tuyên truyền viên của xã phối hợp với các thôn, nhà trường tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình, trẻ em, phòng chống bạo lực gia đình, tác hại, hậu quả của việc tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống qua đó góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin góp phần làm giảm thiểu và tiến tới ngăn chặn tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn.

b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật

- Nhận và cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm tuyên truyền về hôn nhân và ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Tổ chức các hội nghị nhằm tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân làm hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN.

c) Công tác tư vấn, can thiệp lồng ghép.

- Phân công Trạm Y tế xã xây dựng các nội dung thực hiện các hoạt động của nội dung công tác tư vấn về sức khỏe, sinh sản, KHHGD. Trong năm có 120 lượt người được tư vấn về sức khỏe sinh sản.

- Công chức Tư pháp-Hộ tịch xã phối hợp với Trạm Y tế xã, các ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện tư vấn pháp luật về hôn nhân, hôn nhân cận huyết thống, tảo hôn. Trong năm tư vấn 01 lượt người.

d) Duy trì và triển khai mô hình tại xã có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao: Chưa triển khai

đ) Thực trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

- Tình trạng tảo hôn: 56 trường hợp;

- Hôn nhân cận huyết thống: Không

- Tỷ lệ vợ hoặc chồng tảo hôn so với tổng số cặp kết hôn: 48/56 cặp, tỷ lệ 85,71%.

- Tỷ lệ cả vợ và chồng tảo hôn so với tổng số cặp kết hôn: 8/56 cặp, tỷ lệ 14,29%.

- Tỷ lệ các cặp kết hôn cận huyết thống so với tổng số cặp kết hôn: Không

e) Công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết: Hằng năm UBND xã đều tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý, nhắc nhở các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí Trung : Không có

+ Nguồn kinh phí sự nghiệp: Không có

+ Nguồn khác: Không có

- Nguồn kinh phí địa phương: Không có

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 1052/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn II (2021-2025) được cấp ủy, chính quyền từ xã đến thôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và đạt được một số kết quả nhất định.

Trên cơ sở bám sát kế hoạch của tỉnh, Tỉnh, UBND xã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đảm bảo phù hợp với điều kiện, đặc điểm tình hình của địa phương.

2. Thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân (khách quan, chủ quan) và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện

2.1. Thuận lợi:

Việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025” được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời. Nhìn chung tình trạng tảo hôn trên địa bàn xã đã giảm so với trước đây, công tác xử lý vi phạm hành chính về hành vi tảo hôn được thực hiện kịp thời và quyết liệt, được nhân dân đồng tình ủng hộ, thống nhất cao việc xử lý, can thiệp tổ chức đám cưới gia đình vi phạm và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tảo hôn đối với các trường hợp vi phạm được áp dụng tại Khoản 1 Điều 58 theo Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.

2.2. Khó khăn

- Công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số trong hôn nhân và tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống đã được các ban, ngành quan tâm tổ chức thực hiện nhưng hiệu quả đạt được chưa cao, hình thức tuyên truyền chưa phong phú, đa dạng, phù hợp với thực tế.

- Việc quản lý con em của phụ huynh chưa được quan tâm chú trọng, nhiều gia đình có sự buông lỏng con cái. Bên cạnh đó, công tác quản lý học sinh tại các trường Trung học phổ thông DTNT, Phổ thông dân tộc nội trú giữa nhà trường và gia đình chưa chặt chẽ; sự phát triển của công nghệ thông tin, mạng xã hội, sự du nhập của văn hóa ngoại lai, lối sống thử, thiếu kinh nghiệm giới tính... đã ảnh hưởng trực tiếp đến học sinh, nên xảy ra những trường hợp mang thai ngoài ý muốn phải nghỉ học, dẫn đến tảo hôn.

- Kinh phí thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn còn hạn hẹp nên việc tuyên truyền, vận động chưa được thường xuyên, liên tục.

2.3. Về nguyên nhân:

- Do đặc điểm, điều kiện phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn; nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế; một số phong tục, tập quán lạc hậu trong đồng bào dân tộc thiểu số chưa được xóa bỏ.

- Việc ứng dụng sự phát triển công nghệ thông tin trong đời sống tinh thần không được định hướng cũng đem lại những tác hại tiêu cực đến sự phát triển tâm sinh lý của trẻ vị thành niên; quan niệm sống của giới trẻ ngày nay cởi mở hơn, một bộ phận trẻ vị thành niên có lối sống đua đòi dẫn đến những tiêu cực trong quan hệ.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp và kinh phí thực hiện năm 2025

1.1. Phương hướng:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch số 1052/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2021 ; Văn bản số 888/UBND-KGVX ngày 29 tháng 3 năm 2022; Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2023 và các Văn bản có liên quan. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, các ngành, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Tiểu Dự án 9.2 trên địa bàn vùng DTTS&MN; thực hiện có hiệu quả các kế hoạch thực hiện của UBND xã về công tác phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, phụ nữ dưới 18 tuổi sinh con; thúc đẩy phát triển của kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của vùng DTTS&MN trên địa bàn xã.

- Tiếp tục phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tăng cường cung cấp thông tin, truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ nhằm tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, kịp thời nắm bắt tình hình thực trạng về tảo hôn cũng như thuận lợi, khó khăn.

- Phối hợp với trường học để tổ chức chuyên đề về giáo dục giới tính, tư vấn pháp luật cho học sinh, đối tượng vị thành niên,...

- Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, tư vấn pháp luật, vận động người đồng bào dân tộc thiểu số xóa bỏ những hủ tục lạc hậu và nhằm khắc phục, ngăn ngừa, hạn chế tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: Mở chuyên đề về nội dung cấm tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên Đài phát thanh xã.

- Đề cao và phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, già làng, trưởng thôn và người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS nâng cao tính chủ động, phòng ngừa và xóa bỏ những hủ tục lạc hậu về hôn nhân, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Xác định nhiệm vụ tổ chức quản lý, điều hành việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật về Luật Hôn nhân và gia đình là một nhiệm vụ cơ bản, cấp bách và lâu dài.

- Rà soát, kiểm tra, nắm bắt tình hình thanh niên, thiếu niên, đặc biệt là học sinh để có các biện pháp tuyên truyền thực hiện phòng, chống tảo hôn.

- Tổ chức phát động Chiến dịch truyền thông về phòng, chống tảo hôn trên địa bàn xã; phát động, huy động toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân tham gia thực hiện Phong trào “Xã, thôn không có tảo hôn, không có phụ nữ dưới 18 tuổi sinh con”; tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân.

- Tăng cường đưa các quy định của pháp luật về kết hôn, cam kết không tảo hôn, đăng ký khai sinh theo đúng quy định và bảo đảm thực hiện các nội dung chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em... vào quy ước thôn bản, tiêu chuẩn xếp loại gia đình văn hóa, thôn, bản văn hóa.

- Tăng cường, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ... chủ động, tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào xóa bỏ những hủ tục lạc hậu nói chung và phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn nói riêng

2.3. Kinh phí thực hiện: Dự kiến kinh phí thực hiện năm 2025: 0 đồng

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Chỉ đạo tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025.

- Hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án trong giai đoạn 2021-2025 để tăng cường nguồn lực, góp phần ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn.

- Mở lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình cho đội ngũ cán bộ cơ sở, nhất là cán bộ tham gia thực hiện đề án, mô hình.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện về “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS và MN” năm 2025 trên địa bàn xã Ngọc Linh./.

Nơi nhận:

- Đoàn Giám sát BDT HĐND tỉnh (b/c);
- HĐND tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Thìn

